

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Minh

Ông Bùi Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/01/2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2019/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 315 ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: Lê Văn H, sinh ngày 13/5/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn 02, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định, trình độ văn hóa: Lớp 5/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn D, sinh năm 1953 và bà Trần Thị N, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 05/9/2013 bị Toà án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2013/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2019 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng thời gian từ ngày 01/6/2019 đến ngày 14/6/2019,

tại xã Thủy P và phường Phú B, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; Lê Văn H nhiều lần thực hiện hành vi trộm tài sản của người khác. Cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 20 giờ ngày 01/6/2019, H điều khiển xe máy điện đi qua nhà bà Phan Thị N trú tại: xã Thủy P, thị xã Hương T; phát hiện sơ hở nên H đột nhập qua cửa hông nhà bà N (Cửa không khóa), đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen và số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi lấy trộm được tài sản trên, H cất giấu điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng trong cốp xe mô tô BKS 75G1-329.65 (Xe của H), điện thoại Samsung Galaxy Grand Prime màu đen tại tủ gỗ của gia đình; còn số tiền H lấy 2.188.000 đồng trả cho Ngân hàng (H mua xe mô tô BKS 75G1-329.65 trả góp), số tiền còn lại 812.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/6/2019, H điều khiển xe mô tô của mình nói trên, đi qua nhà bà Lý Thị Mỹ P trú tại: xã Thủy P, thị xã Hương T; phát hiện sơ hở nên đột nhập qua cửa sổ tầng 2 (Cửa không khóa) nhà bà P rồi đi xuống phòng ngủ của tầng 1 lấy trộm số tiền 1.500.000 đồng, sau đó đi lên lại tầng 2, vào phòng ngủ của con bà P là anh Trần Văn Đ và vợ là Đặng Thị L lấy trộm số tiền 500.000 đồng; 02 nhẫn vàng 18K, 03 nhẫn vàng 24K (Mỗi chiếc có trọng lượng 0,3 chỉ), 01 lắc vàng 18K trọng lượng 1,2 chỉ rồi tẩu thoát; sau khi kiểm tra tài sản đã lấy trộm thì phát hiện đã đánh rơi 02 nhẫn vàng 24K, 02 nhẫn vàng 18K.

Ngày 12/6/2019, H đưa 01 nhẫn vàng 24K, 01 lắc vàng 18K đến bán tại cửa hàng vàng Phương N ở tại chợ An C, thành phố H của ông Trần Công N. Ông N mua của H 01 nhẫn vàng 24K với số tiền 1.050.000 đồng, còn lắc vàng 18K không mua nên H vứt bỏ vào thùng rác trước cổng nhà máy dệt Thủy Dương, tại phường Thủy D, thị xã Hương T (Theo lời khai của H). Sau khi mua 01 nhẫn vàng 24K của H, ông Trần Công N đã sử dụng chế tác lại trang sức khác.

Lần 3: Vào lúc 10 giờ ngày 12/6/2019, H điều khiển xe mô tô của mình đi qua nhà ông Đặng Văn H trú tại: xã Thủy P, thị xã Hương T; phát hiện sơ hở nên H đột nhập qua lối cửa phụ (Cửa không khóa) vào phòng ngủ lấy trộm 01 nhẫn vàng có đính đá màu đỏ, 01 nhẫn vàng đính đá màu đen, 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 4,2 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 3,2 chỉ và số tiền 5.700.000 đồng. Trên đường tẩu thoát, H đánh rơi 02 sợi dây chuyền vàng.

Đến ngày 14/6/2019, H đưa 02 nhẫn vàng đến bán cho ông Trần Công N được số tiền 2.960.000 đồng.

Lần 4: Vào khoảng 10 giờ ngày 14/6/2019, H điều khiển xe mô tô trên đi qua nhà ông Phan Văn D; trú tại: phường Phú B, thị xã Hương T, phát hiện sơ hở nên đột nhập vào nhà ông D qua cửa chính (Cửa không khóa), vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại hiệu Oppo A51W màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy V màu đen của ông D. Sau đó đưa về cất giấu tại khu vực lãng mộ gần nhà của H.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương T tạm giữ:

- 01 xe máy điện hiệu X-Men màu đỏ trắng; 01 xe mô tô BKS 75G1-329.65.

- 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng.
- 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen.
- 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy V màu đen.
- 01 điện thoại hiệu Oppo A51W màu trắng.
- Số tiền 2.960.000 đồng.
- 01 nhẫn kim loại vàng đính đá màu đỏ; 01 nhẫn vàng đính đá màu đen.
- 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 áo sơ mi màu xanh đen.

Đối với 03 nhẫn vàng 24K (Mỗi chiếc có trọng lượng 0,3 chỉ); 01 lắc vàng 18K có trọng lượng 1,2 chỉ; 01 dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 4,2 chỉ; 01 dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 3,2 chỉ. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương T không thu giữ được.

Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy V màu đen; 01 điện thoại hiệu Oppo A51W màu trắng; 01 nhẫn vàng đính đá màu đỏ; 01 nhẫn vàng đính đá màu đen, 01 xe máy điện hiệu X-Men màu đỏ trắng; số tiền 2.960.000 đồng, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi màu xanh đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định ngày 09/7/2019, của Sở Khoa học và công nghệ Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận như sau:

+ Mẫu một nhẫn kim loại vàng có đính 01 viên đá màu đỏ có khối lượng 0,7 chỉ, chất lượng 45%, hạt đã qua sử dụng không có giá trị.

+ Mẫu một nhẫn kim loại vàng có đính 01 viên đá màu đen có khối lượng 1,15 chỉ, chất lượng 45%, hạt đã qua sử dụng không có giá trị.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44 ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương T kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy Grand Prime màu đen có tổng giá trị 2.136.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 15/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương T kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy V màu đen, 01 điện thoại hiệu Oppo A51W màu trắng, có tổng giá trị 2.445.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 18/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương T kết luận: 01 nhẫn kim loại vàng có đính đá màu đỏ, chất lượng vàng 45%, 01 nhẫn kim loại vàng có đính đá màu đen, chất lượng vàng 45% có tổng giá trị 2.799.050 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65 ngày 24/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương T kết luận: 02 nhẫn vàng 18K, 03 nhẫn vàng 24K (mỗi chiếc có trọng lượng 0,3 chỉ), 01 lắc vàng 18K có trọng lượng 1,2 chỉ, có tổng giá trị là: 9.717.060 đồng; 01 dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 4,2

chỉ; 01 dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 3,2 chỉ có tổng giá trị 11.563.240 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Văn H chiếm đoạt 04 lần nói trên là **39.360.350** đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn H cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ số tiền trên không ai có ý kiến gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T đã áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H, 02 (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 15/6/2019).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/11/2019, bị cáo H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã được nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 01/6/2019 đến ngày 14/6/2019, bị cáo Lê Văn H đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Phú B và xã Thủy P, thị xã Hương T, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Phan Thị N; bà Lý Thị Mỹ P; chị Đặng Thị L; ông Đặng Văn H; ông Phan Văn D. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Văn H chiếm đoạt 04 lần nói trên là **39.360.350** đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thị xã Hương T xét xử bị cáo Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo H thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, Bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó, cần xét xử nghiêm để giáo dục và phòng ngừa.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 2 năm tù là đã xem xét tất cả các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như lời đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo H phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HSST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn H, 02** (Hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là 15/6/2019.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND Thị xã Hương T;
- VKSND Thị xã Hương T;
- THA Thị xã Hương T;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ; Tòa Hình sự,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

La Minh Tường